

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/DS-ST

Ngày: 28/9/2017

V/v “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hồng Điều.

2. Ông Vũ Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 304/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2017 về việc “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2017/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị L, sinh năm 1955.

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961.

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã H, huyện B, tỉnh Long An.

(Bà L có mặt; bà P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 03/7/2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hồ Thị L trình bày:

Bà và bà Nguyễn Thị P do quen biết nên bà cho bà P vay tiền, cụ thể như sau:

- Ngày 03/01/2017 bà P vay của bà số tiền là 5.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/ngày, thời hạn vay là 15 ngày.

- Ngày 13/01/2017 bà P vay của bà số tiền là 5.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/ngày, thời hạn vay là 10 ngày.

- Ngày 16/01/2017 bà P vay của bà số tiền là 5.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/ngày, thời hạn vay là 02 tháng.

Tổng cộng bà P vay tiền của bà 03 lần với số tiền là 15.000.000 đồng. Khi vay tiền hai bên có làm “Giấy mượn tiền”.

Bà P trả lãi được 3 tháng thì ngưng không trả lãi nữa. Bà đã nhiều lần yêu cầu bà P trả nợ nhưng bà P không thực hiện.

Nay bà yêu cầu bà P phải có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 15.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Sự việc đã được Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và lập thủ tục hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị P vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa bà L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà P trả cho bà số tiền 15.000.000 đồng. Bà P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Hồ Thị L khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị P trả số tiền 15.000.000 đồng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[1.2] Bị đơn bà Nguyễn Thị P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét yêu cầu của bà L yêu cầu bà P phải trả số tiền nợ vay. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các “Giấy mượn tiền” ngày 03/01/2017, ngày 13/01/2017 và ngày 16/01/2017 do bà L cung cấp thể hiện ngày 03/01/2017 bà P có vay của bà L số tiền 5.000.000 đồng, đến ngày 13/01/2017 bà P vay tiếp của bà L số tiền 5.000.000 đồng và đến ngày 16/01/2017 bà P tiếp tục vay của bà L số tiền 5.000.000 đồng, nên giữa bà Hồ Thị L và bà Nguyễn Thị P đã xác lập hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Sau khi vay tiền bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là đã vi phạm vào hợp đồng các bên đã xác lập.

[2.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà P vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào thể hiện ý kiến về việc vay nợ nêu trên. Do đó, căn cứ vào các “Giấy mượn tiền” ngày 03/01/2017, ngày 13/01/2017 và ngày 16/01/2017 và lời trình bày của bà L xác định bà P đã vay của bà L tổng cộng số tiền 15.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/ngày, bà P trả lãi cho bà L được 3 tháng thì bà P ngưng không trả lãi và không trả số tiền nợ gốc cho bà L là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, yêu cầu của bà L là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.3] Về tiền lãi: Bà L không yêu cầu tính lãi đối với số tiền 15.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải hoàn trả cho bà Hồ Thị L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị L về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bà Nguyễn Thị P.

Buộc bà Nguyễn Thị P phải trả cho bà Hồ Thị L số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị P phải chịu 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Hồ Thị L số tiền 375.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005491 ngày 20/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- THADS huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Thảo

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Hoàng

Vũ Hồng Điều

Phan Thu Thảo